|  |
| --- |
| TẬP ĐOÀN HOÁ CHẤT VIỆT NAM **CÔNG TY CP DAP-VINACHEM**       **HỒ SƠ MỜI SƠ TUYỂN****Số: 283/HSMST-DAP** **Tên gói thầu: Mua quặng apatit loại 1 bột nguyên khai năm 2025****Ngày phát hành: 17/12/2024****Bên mời thầu: Công ty CP DAP-VINACHEM**   **KT. TỔNG GIÁM ĐỐC****PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC****Lê Ngọc Nhân**  |

**CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU**

**Chương I
YÊU CẦU VỀ THỦ TỤC SƠ TUYỂN**

**A. TỔNG QUÁT**

**Mục 1. Nội dung sơ tuyển**

 1. Công ty CP DAP-VINACHEM mời nhà thầu tham gia sơ tuyển cung cấp quặng apatit loại 1 bột nguyên khai năm 2025*.*

2. Nội dung công việc chủ yếu:

2.1. Tên hàng: Quặng apatit loại 1 bột nguyên khai

2.2. Khối lượng: Khối lượng bình quân 150.000 tấn/năm; Khối lượng bình quân 8.333 tấn/tháng (khối lượng này có thể được điều chỉnh theo tình hình sản xuất kinh doanh của bên mời thầu – bên mua).

2.3. Yêu cầu kỹ thuật:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Thành phần** | **Yêu cầu kỹ thuật** |
| 1 | P2O5 | ≥29%(P2O5 để thanh toán là 31%) |
| 2 | Kích thước hạt | ≤8mm |
| 3 | Độ ẩm | ≤ 20%(độ ẩm để thanh toán là 12%) |

2.4. Địa điểm giao hàng: Tại kho bên nhà thầu (bên mua)

2.5. Thời gian giao hàng:

- Hàng được giao từng đợt, khối lượng từng đợt theo sự lựa chọn của Bên mời thầu và tùy thuộc vào kế hoạch sản xuất, nhu cầu sử dụng thực tế của Bên mời thầu.

- Thời gian giao hàng từng đợt: trong vòng 10 ngày kể từ ngày đặt hàng.

 2.6. Xác định đơn giá theo hàm lượng P2O5: Khi hàm lượng P205 tăng *(hoặc giảm*) so với hàm lượng chuẩn thì đơn giá cũng tăng ( *hoặc giảm*) tương ứng, được tính theo công thức sau :

A = (B/31%) x C

*Trong đó* :

 *- A: Là đơn giá quặng theo hàm lượng* P205 *theo phân tích thực tế dùng để thanh toán (đ/tấn) .*

 *- B: Là đơn giá quặng theo hợp đồng.*

 *- C: Là hàm lượng quặng theo phân tích thực tế (%).*

2.7. Xác định khối lượng khi giao hàng: Khối lượng được xác định qua cân cầu điện tử (kiểm định còn hiệu lực) tại kho Bên nhà thầu.

2.8. Xác định chất lượng khi giao hàng:

2.8.1 Lấy mẫu và kiểm tra mẫu:

a - Lấy mẫu theo tiêu chuẩn TCVN 1694-2009 và phân tích mẫu theo tiêu chuẩn TCVN 180-2009.

b - Mẫu quặng được lấy trong quá trình xếp hàng lên phương tiện vận chuyển của bên mua tại kho bên bán. Mẫu chung được chia làm 03 phần: 01 mẫu giao cho Bên mua ; 01 mẫu giao cho Bên Bán; 01 mẫu để lưu, giao cho Bên mua giữ và bảo quản. Tổng hợp kết quả các mẫu chung của toàn bộ lô hàng trong tháng để làm cơ sở thanh toán.

 c – Hai bên căn cứ kết quả phân tích độ ẩm của Bên mua làm cơ sở thanh toán. Riêng hàm lượng P205 sẽ lấy kết quả trung bình phân tích của hai bên làm cơ sở thanh toán đối với sai số phân tích về hàm lượng P205 của hai bên cho phép ≤ 0,3%, trường hợp sai số > 0,3% hai bên gặp nhau để giải quyết cụ thể bằng biên bản.

Trường hợp một trong hai bên có khiếu nại về chất lượng, hai bên thống nhất chọn đơn vị giám định độc lập Vinacontrol kiểm tra chất lượng mẫu lưu, kết quả giám định của Vinacontrol là cuối cùng giàng buộc hai bên, phí giám định do bên sai chịu.

d. Bên mua cử đại diện để cùng lấy mẫu tại kho Bên bán.

2.8.2. Khi độ ẩm quặng tăng (*giảm*) thì khối lượng quặng được quy đổi về hàm ẩm chuẩn 15% để xác định khối lượng thanh toán tiền quặng theo công thức sau :



*Trong đó* :

 *- G : Là khối lượng quặng sau khi quy đổi về hàm ẩm theo hợp đồng (tấn).*

 *- m: Là khối lượng quặng có độ ẩm tự nhiên qua cầu cân (tấn) .*

 *- a : Là độ ẩm thực tế của quặng theo phân tích (%).*

*- b : Là độ ẩm của quặng quy định theo hợp đồng (12% )*

2.9. Thanh toán: Nhà thầu đưa ra các hình thức thanh toán.

3. Thời gian tổ chức đấu thầu: Trong năm 2025 và được chia thành từng đợt.

4. Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Vốn sản xuất kinh doanh

 **Mục 2. Điều kiện tham gia sơ tuyển của nhà thầu**

 Nhà thầu chỉ được tham gia trong một hồ sơ dự sơ tuyển với tư cách là nhà thầu độc lập.

**B. CHUẨN BỊ HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN**

**Mục 3. Ngôn ngữ sử dụng**

Ngôn ngữ sử dụng để lập hồ sơ dự sơ tuyển (HSDST) bằng tiếng Việt.

**Mục 4. Nội dung hồ sơ dự sơ tuyển**

 HSDST do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn dự sơ tuyển: Đơn dự sơ tuyển do nhà thầu chuẩn bị và phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Chương III, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu.
2. Hồ sơ năng lực theo Mẫu số 2 Chương III.
3. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu *(tài liệu này bản chụp được chứng thực hoặc bản sao y):*

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Giấy phép khai thác hoạt động khoáng sản do Cơ quan quản lý nhà nước cấp và các hồ sơ, tài liệu khác (nếu có).

 4. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:

- Năng lực về tài chính của nhà thầu: Báo cáo tài chính năm 2023 (*bản chụp được chứng thực hoặc bản sao y).* Yêu cầu có doanh thu năm 2023: ≥ 335 tỷ đồng và có lợi nhuận sau thuế: > 0.

 - Kinh nghiệm của nhà thầu: Nhà thầu cung cấp tối thiểu 01 hợp đồng đã bán quặng apatit loại 1 bột nguyên khai cho các đơn vị *(người mua)* tại Việt Nam từ năm 2022 đến nay *(bản chụp được chứng thực hoặc bản sao y):* Trong đó có 01 hợp đồng có khối lượng ≥15.000 tấn

**Mục 5. Quy cách của hồ sơ dự sơ tuyển**

Nhà thầu phải chuẩn bị: 01 (một) bản gốc.

**C. NỘP HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN**

**Mục 6. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng hồ sơ dự sơ tuyển**

HSDST bao gồm các nội dung nêu tại Mục 4 Chương này. HSDST phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định). Cách trình bày các thông tin trên túi đựng HSDST như sau:

*- Người gửi: (tên nhà thầu)*

*- Người nhận: Công ty CP DAP-VINACHEM*

 *Địa chỉ: Lô N 5.8 Khu Công nghiệp Đình Vũ, thuộc Khu Kinh tếĐình Vũ, Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Tp. Hải Phòng, Việt Nam*

 *Tel.: 0225.3979368 Fax: 0225.3979170*

*- Hồ sơ dự sơ tuyển đấu thầu quặng apatit loại 1 bột nguyên khai năm 2025.*

**Mục 7. Thời hạn nộp hồ sơ dự sơ tuyển**

 HSDST do nhà thầu nộp trực tiếp hoặc gửi đến địa chỉ của Bên mời thầu nhưng phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm đóng sơ tuyển **14h00 (giờ Việt Nam) ngày 09/01/2025.**

**D. MỞ VÀ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN**

**Mục 8. Mở hồ sơ dự sơ tuyển**

Việc mở HSDST được tiến hành công khai ngay sau thời điểm đóng sơ tuyển tuyển **14h30 (giờ Việt Nam) ngày 09/01/2025** tại trụ sở Công ty CP DAP-VINACHEM.

**Mục 9. Đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển và đề nghị trúng sơ tuyển**

 Nhà thầu được xem xét đề nghị trúng sơ tuyển khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

 1. Có HSDST hợp lệ theo Mục 4;

 2. Có HSDST được đánh giá đạt yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm theo tiêu chuẩn đánh giá (TCĐG) quy định tại Chương II.

**Chương II**

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

 Các tiêu chuẩn đánh giá (TCĐG) quy định tại Chương này được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà thầu phải “đạt” tất cả các nội dung nêu tại các Điểm 1 và 2 trong bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm.

TCĐG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung yêu cầu** | **Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng (đạt)** |
| **1** | **Kinh nghiệm:** Nhà thầu cung cấp tối thiểu 01 hợp đồng đã bán quặng apatit loại 1 bột nguyên khai cho các đơn vị *(người mua)* tại Việt Nam từ năm 2022 đến nay *(bản chụp được chứng thực hoặc bản sao y):* Trong đó có 01 hợp đồng có khối lượng ≥15.000 tấn  | ≥ 15.000 tấn |
| **2** | **Năng lực tài chính** |  |
| 2.1 | Doanh thu năm 2023 | ≥ 335 tỷ đồng  |
| 2.2 | Lợi nhuận sau thuế năm 2023 | >0 |

Chương III

BIỂU MẪU DỰ SƠ TUYỂN

Mẫu số 1

ĐƠN DỰ SƠ TUYỂN

\_\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: Công ty CP DAP-VINACHEM

(sau đây gọi là bên mời thầu)

 Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời sơ tuyển số 283/HSMST-DAP ngày 17/12/2024 mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi,\_\_\_\_ *[Ghi tên nhà thầu]*, cam kết tham gia sơ tuyển gói thầu “Mua quặng apatit loại 1 bột nguyên khai năm 2025” theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời sơ tuyển.

Nếu hồ sơ dự sơ tuyển của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ tham gia đấu thầu các gói thầu cung cấp quặng apatit loại 1 bột nguyên khai năm 2025.

Chúng tôi cam kết các thông tin kê khai trong hồ sơ dự sơ tuyển này là chính xác, trung thực.

 **Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Mẫu số 2

HỒ SƠ NĂNG LỰC

\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

1. Thông tin về nhà thầu

|  |
| --- |
| Tên nhà thầu:\_\_\_\_\_\_\_\_*[Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]* |
| Địa chỉ trụ sở chính của nhà thầu:\_\_\_\_\_\_\_\_\_*[Ghi địa chỉ đầy đủ]**Văn phòng đại diện (nếu có)* |
| Quốc gia đăng ký: |
| Giấy đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động |
| Các lĩnh vực hoạt động chủ yếu:\_\_\_\_\_\_*[Ghi cụ thể các lĩnh vực hoạt động chủ yếu của nhà thầu]* |

1. **Năng lực tài chính**

 Tóm tắt các số liệu về tài chính trong năm 2023.

Đơn vị tính*: \_\_\_\_ [Ghi loại tiền]*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Hạng mục** | **Năm 2023** |
| 1 | *Tổng tài sản* |  |
| 2 | *Tổng nợ phải trả* |  |
| 3 | *Tài sản ngắn hạn* |  |
| 4 | *Tổng nợ ngắn hạn* |  |
| 5 | *Doanh thu* |  |
| 6 | *Lợi nhuận trước thuế* |  |
| 7 | *Lợi nhuận sau thuế* |  |

1. **Các hợp đồng đã cung cấp quặng apatit loại 1 bột nguyên khai cho các đơn vị (người mua) tại Việt Nam từ năm 2022 đến nay.**

 Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần đảm bảo các thông tin sau đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên hợp đồng | Số và ngày ký hợp đồng | Tên người mua  | Khối lượng |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*